

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng
Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 444/KH-KĐCLGDSG ngày 29/5/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 12 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 12 ngày 21/6/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 43/50 tiêu chí (chiếm 86,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng cho Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Tài chính - Ngân hàng Hà Nội;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Dung

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/06/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7						
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chí 1.2	3										
Tiêu chí 1.3	4										
Tiêu chuẩn 2											
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.2	4										
Tiêu chí 2.3	4										
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 3.2	3										
Tiêu chí 3.3	4										
Tiêu chuẩn 4											
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 8.2	4					
Tiêu chí 4.2	4										
Tiêu chí 4.3	4										
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chuẩn 9						
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 5.2	4										
Tiêu chí 5.3	3										
Tiêu chí 5.4	4										
Tiêu chí 5.5	4										
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33		
Tiêu chí 6.2	4										
Tiêu chí 6.3	4										
Tiêu chí 6.4	4										
Tiêu chí 6.5	4										
Tiêu chí 6.6	4										
Tiêu chí 6.7	4										
					Tiêu chuẩn 11						
					Tiêu chí 11.1	4	4,00	4	80,00		
					Tiêu chí 11.2	4					
					Tiêu chí 11.3	5					
					Tiêu chí 11.4	4					
					Tiêu chí 11.5	3					
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,88					43		86,00				

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/6/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng được xác định cụ thể, rõ ràng; thể hiện sự gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và phù hợp với mục tiêu giáo dục quy định tại Luật giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, của Viện. Chuẩn đầu ra ban hành năm 2022 được xây dựng khá công phu, có tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam; xác định cụ thể các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và tính tự chủ, trách nhiệm mà người học cần đạt khi hoàn thành chương trình đào tạo.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn chung của Trường; được định kỳ rà soát, cập nhật. Đề cương chi tiết các học phần được biên soạn theo mẫu thống nhất chung, được định kỳ rà soát, cập nhật. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần được phổ biến đến giảng viên, người học và các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau, qua các hoạt động quảng bá tuyển sinh hoặc tuần sinh hoạt công dân đầu năm học, trên trang thông tin điện tử của Trường, Viện và tại buổi học đầu tiên của các học phần.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các môn học/học phần có các tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra/đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp, góp phần đạt được chuẩn đầu ra. Nội dung và cấu trúc chương trình dạy học ban hành năm 2022 đã thể hiện được tính tích hợp, tính liên thông và tính liên ngành. Các học phần trong chương trình; tổ hợp các phương pháp giảng dạy, hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá được xác định rõ ràng để hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

4. Triết lý giáo dục và mục tiêu giáo dục của Trường được tuyên bố chính thức; được phổ biến đến cán bộ giảng viên, nhân viên và người học thực hiện; được giới thiệu, phổ biến đến các bên liên quan. Viện/Bộ môn, giảng viên xây dựng hoạt động và phương pháp dạy học đa dạng, phù hợp hướng đến chuẩn đầu ra; có hướng dẫn người học sử dụng các hoạt động học tập phù hợp nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Người học có nhiều cơ hội để hình thành và phát triển các kỹ năng mềm và kỹ năng chuyên môn và học tập suốt đời.

5. Trường đã xây dựng, ban hành và rà soát cập nhật các quy định/hướng dẫn cụ thể về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Các đề cương học phần đều thể hiện các phương pháp, hình thức, quy định về trọng số điểm trong hoạt động kiểm tra đánh giá. Người học được phổ biến các quy định về kiểm

tra/đánh giá kết quả học tập thông qua nhiều phương thức. Viện/Bộ môn, giảng viên đã sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để kiểm tra/đánh giá kết quả học tập của người học. Kết quả đánh giá trong quá trình học tập của người học được giảng viên phản hồi kịp thời để không ngừng cải thiện trong quá trình học tập. Người học được phổ biến đầy đủ các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập. Việc khiếu nại về kết quả học tập được giải quyết kịp thời, thoả đáng.

6. Trường/Viện có chiến lược và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên qua các giai đoạn; có tiêu chí tuyển dụng và bổ nhiệm rõ ràng, công khai; có ban hành quy chế, quy định liên quan về chế độ, định mức làm việc của giảng viên cơ hữu. Trong giai đoạn 2019-2023, đội ngũ giảng viên Viện Tài chính - Ngân hàng có sự ổn định, đáp ứng nhu cầu và quy mô đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của ngành Tài chính - Ngân hàng. Trường thực hiện quản trị theo kết quả công việc, đánh giá giảng viên theo Bộ tiêu chí và Quy định đánh giá năng lực giảng viên, Quy chế thi đua khen thưởng. Viện Tài chính - Ngân hàng triển khai kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ theo kế hoạch chung của Trường; có thực hiện thống kê và đối sánh kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của các giảng viên.

7. Trường có chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ, có các chính sách thu hút, tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ này. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên được thực hiện theo hướng tinh giảm và đạt hiệu quả, với phương châm một người làm được nhiều việc hơn là một việc nhiều người làm. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng, được công khai bằng nhiều hình thức. Năng lực của nhân viên được đánh giá một cách đầy đủ thông qua các KPI và nội dung được phân công, mức độ hoàn thành công việc và sự hài lòng của các bên liên quan. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng và ban hành rộng rãi, và được cập nhật trong toàn trường.

8. Trường có chính sách, quy định, tiêu chí, phương pháp về tuyển sinh rõ ràng, đúng quy định, được rà soát và công bố công khai hàng năm. Trường có bộ phận/cán bộ chuyên trách và quy định về giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá và việc làm của người học, có đầy đủ dữ liệu quản lý, theo dõi về người học.

9. Trường có hệ thống phòng học, phòng làm việc và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp dành cho chương trình đào tạo. Thư viện có nguồn tài liệu phù hợp, được bổ sung hàng năm và đáp ứng đầy đủ nhu cầu về tài liệu cho giảng viên và người học. Các phòng thực hành cùng trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin phù hợp, được kiểm tra thường xuyên, định kỳ bảo dưỡng, cập nhật để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Trường có các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường đã ban hành quy định xây dựng, rà soát, cập nhật, thẩm định chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo; có quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; có quy định về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan trong quá trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học. Trường đã có hệ thống các văn bản quy định việc rà soát, đánh giá quá trình dạy và học và kết quả học tập

của người học để đảm bảo sự gắn kết với chuẩn đầu ra; giao cho bộ phận Thanh tra giám sát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy và học và việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Giảng viên của Viện đã thực hiện một số đề tài có kết quả được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập ngành Tài chính - Ngân hàng. Trường ban hành quy định và thực hiện đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, trên cơ sở đó thực hiện việc cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.

11. Tỷ lệ thôi học của người học ngành Tài chính - Ngân hàng có xu hướng giảm, tỷ lệ tốt nghiệp dao động ở mức khá trong đó phần lớn tốt nghiệp đúng hạn. Các chỉ số việc làm của người học tốt nghiệp đều ở mức khá trở lên; tỷ lệ có việc làm trên số phản hồi khảo sát rất cao có việc làm đúng ngành đào tạo. Trường đã quan tâm đẩy mạnh công tác nghiên cứu của người học; tỷ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng từ trong 3 năm học cuối giai đoạn đánh giá. Việc thu thập ý kiến của các bên liên quan cũng được quy định, triển khai và giám sát ở cấp Viện.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội và Viện Quản trị kinh doanh cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường và Viện cần định kỳ lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo một cách có hệ thống; có thêm các biện pháp phổ biến chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tới các bên liên quan, đặc biệt là giảng viên và người học để họ có thể tích cực, chủ động hơn nữa trong quá trình học tập và giảng dạy của mình. Viện/ Bộ môn cần rà soát tính khả thi và đo lường được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, bám sát hơn nữa các yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm theo Khung trình độ quốc gia; diễn đạt chính xác chuẩn đầu ra, dùng động từ phù hợp để đo lường, đánh giá.

2. Trường và Viện cần nghiên cứu các cách tiếp cận rộng hơn về xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để từ đó có kế hoạch rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, hệ thống đề cương chi tiết các học phần; chuẩn hóa các năng lực cần đạt đối với từng học phần đảm bảo phù hợp với mục tiêu và mức độ khả thi của học phần, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các nội dung còn thiếu và làm rõ tính tương thích của các học phần vào việc đóng góp cho việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; rà soát và định lượng rõ ràng hơn mức độ đóng góp của chuẩn đầu ra học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Cần rà soát học liệu một số học phần đảm bảo có tài liệu cập nhật hơn.

3. Trường và Viện cần rà soát, xây dựng chuẩn đầu ra các học phần trên cơ sở mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; hoàn thiện ma trận kết nối các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, xác định chuẩn xác, cụ thể mức độ đóng góp của từng học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo theo nguyên tắc tương thích có định hướng. Cần mở rộng thành phần, chú trọng lấy ý kiến đa dạng loại hình doanh nghiệp, các công ty nước ngoài, đại diện các hiệp hội nghề nghiệp để cập nhật thường xuyên nội dung của chương trình

dạy học và của các học phần nhằm đáp ứng được yêu cầu thay đổi nhanh của nền kinh tế. Tăng tính thực tiễn trong các hoạt động dạy - học; bố trí thời gian thực tập sớm hơn cho người học. Cần bổ sung thêm một số học phần liên quan đến chuyển đổi số; đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho phù hợp với thực tiễn.

4. Khoa/Bộ môn cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng chú trọng phát triển kỹ năng cho người học, tăng cường kiến thức thực tế cho người học thông qua các bài tập tình huống. Cần có hướng dẫn cụ thể về nhiệm vụ tự học và cách thức kiểm tra kết quả thực hiện hoạt động tự học của người học. Trường và Viện cần xây dựng các hướng dẫn cụ thể nhằm triển khai nội hàm của Triết lý và Mục tiêu giáo dục vào chương trình đào tạo và các hoạt động dạy - học; có giải pháp tuyên truyền hiệu quả hơn đến giảng viên, người học về Triết lý và Mục tiêu giáo dục của Trường; cần chú trọng hơn nữa việc phát triển các kỹ năng mềm cho người học như giao tiếp xã hội, kỹ năng làm việc nhóm; tăng tính sáng tạo, năng động, chú trọng các hoạt động tự học, rèn luyện kỹ năng để nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.

5. Trường cần xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể nhằm giúp hoạt động kiểm tra đánh giá đảm bảo đo lường được các chuẩn đầu ra (độ giá trị), đảm bảo độ tin cậy và tính công bằng; đáp ứng theo quy định hiện hành. Các đề thi kết thúc học phần cần được lãnh đạo Viện/Bộ môn phê duyệt. Các học phần cần có ma trận đề thi để đảm bảo các câu hỏi thi bám sát chuẩn đầu ra của học phần. Trường cần có quy định về phản hồi kết quả đánh giá quá trình đến người học trước khi kết thúc học phần. Ngoài ra, cần đa dạng phương pháp kiểm tra đánh giá, có sự phân tích phổ điểm, xây dựng ma trận đề thi để thiết kế đề thi cho phù hợp và đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .

6. Trường/Viện Tài chính - Ngân hàng cần rà soát và điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm thu hút giảng viên trẻ có trình độ cao làm việc lâu dài, tạo sự kế thừa cho đội ngũ giảng viên của Viện. Trường cần bổ sung đầy đủ các tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Trường/Viện cần tăng cường sự giám sát, tiến hành tổng kết đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả cho hoạt động đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường/Viện; cần rà soát, tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ trong thời gian qua; điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm khuyến khích giảng viên tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, có thêm những đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước; tăng số lượng sản phẩm khoa học và công nghệ hằng năm phù hợp với tiềm năng của đội ngũ giảng viên của Viện.

7. Trường cần đổi mới phương pháp và hoàn thiện nội dung khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng của đội ngũ nhân viên để từ đó xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng hiệu quả hơn. Phân tích đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhân viên cụ thể, thật sự toàn diện, giúp xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên. Xây dựng hệ thống sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan để cải tiến chất lượng, trong đó có đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Mở rộng các kênh tuyển dụng, đặc biệt là từ phía những ứng tuyển viên có năng lực từ bên ngoài trường để tận dụng các lợi

thể của người bên ngoài hệ thống.

8. Trường nên tổ chức phân tích thị trường lao động, dự báo nguồn nhân lực, tổ chức phân tích, đối sánh chất lượng người học từ các phương thức tuyển sinh làm cơ sở để điều chỉnh chính sách tuyển sinh; cần nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để quản lý các cơ sở dữ liệu chính xác và tiện ích hơn; cần cải tạo, bổ sung trang thiết bị đảm bảo phòng cháy chữa cháy theo quy định; cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở 1, sớm đưa vào hoạt động để hỗ trợ tốt hơn các nhu cầu của giảng viên, nhân viên và người học.

9. Trường cần bố trí thêm phòng làm việc, phòng đọc cho giảng viên và phòng đọc cho người học; bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thư viện; tiếp tục đầu tư và nâng cấp phòng thực hành và đầu tư xây dựng phòng thực hành phục vụ một số học phần đặc thù của ngành Tài chính - Ngân hàng. Cần nâng cấp mạng internet; bố trí sân chơi thể dục thể thao cho người học; quan tâm đầy đủ hơn đến điều kiện đảm bảo môi trường, sức khỏe, an toàn của người khuyết tật và tư vấn sức khỏe tinh thần cho người học.

10. Trường/Viện cần lấy ý kiến của các hội nghề nghiệp; cần cải tiến hình thức để nâng cao số lượng và chất lượng ý kiến đóng góp cho chương trình đào tạo, đặc biệt cần khai thác thông tin từ các câu hỏi mở; cần chủ động tổ chức các buổi họp có biên bản với nội dung đầy đủ về việc trao đổi, rút kinh nghiệm và có những đề xuất cải tiến quy trình thiết kế và phát triển chương trình đào tạo. Viện cần tiếp tục tổ chức tập huấn, nghiên cứu sâu về phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích với chuẩn đầu ra; cần xây dựng chính sách và kế hoạch cụ thể để tiếp tục khuyến khích giảng viên đăng ký và thực hiện các đề tài phục vụ việc dạy và học. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng; cần rà soát, đánh giá công tác lấy ý kiến phản hồi để tiếp tục cải tiến cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

11. Trường cần hoàn thiện hệ cơ sở dữ liệu về đào tạo; đổi mới công tác đối sánh nhằm có được những giải pháp hiệu quả giảm tỉ lệ người học bỏ học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng và trước hạn; cần chú trọng năng lực lập nghiệp cho người học khi thiết kế chương trình đào tạo và khi khảo sát việc làm của người học tốt nghiệp liên quan đến ngành đào tạo. Trường/Viện cần tăng tỉ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học bằng cách đa dạng hoá các hình thức hoạt động, tăng tỉ lệ chi cho nghiên cứu khoa học của người học từ nguồn thu học phí. Tiếp tục cải tiến công tác lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để có thể thiết thực hỗ trợ việc cải tiến nâng cao chất lượng.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi

Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.